

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền;

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Bà Trần Thị Hương Ly, Phó giám đốc trung tâm Văn hóa, Thể thao, Truyền thông huyện VN.

2.Bà Hoàng Thị Huyền, Phó Trưởng phòng giáo dục đào tạo huyện VN.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn HV - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN.

- Đại diện VKSND huyện VN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn TĐ; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30 tháng 7 năm 2005 (khi phạm tội mới 17 tuổi 05 tháng 03 ngày); Nơi cư trú: Thôn QT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Nguyễn VT, sinh năm 1974 và con bà Dương TN, sinh năm 1980; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2023 tại Nhà giữ Công an huyện VN, tỉnh TN đến nay.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2.Hoàng VV; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24 tháng 5 năm 2006 (khi phạm tội mới 16 tuổi 07 tháng 09 ngày); Nơi cư trú: Thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 08/12; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Hoàng VT, sinh năm 1978 và con

bà Hoàng TT, sinh năm 1979; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai, Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2023 tại Nhà giữ Công an huyện VN, tỉnh TN đến nay.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn ĐT; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 31 tháng 7 năm 2006 (khi phạm tội mới 16 tuổi 05 tháng 02 ngày); Nơi cư trú: Xóm LK, xã LH, huyện VN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: Đang học lớp 11; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Nguyễn ĐT, sinh năm 1969 và con bà Lương Thị TL, sinh năm 1984; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Trần QH; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12 tháng 4 năm 2006 (khi phạm tội mới 16 tuổi 08 tháng 21 ngày); Nơi cư trú: Xóm LC, xã LT, huyện VN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: Đang học lớp 11; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Trần VH, sinh năm 1982 và con bà Hà TN, sinh năm 1982 (đã chết); Anh chị em ruột: Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

5. Nông DK; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27 tháng 8 năm 2006 (khi phạm tội mới 16 tuổi 04 tháng 05 ngày); Nơi cư trú: Xóm NK, xã PT, huyện VN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 10/12; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Nông CQ, sinh năm 1979 và con bà Chu Thị HV, sinh năm 1979; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ 06/01/2023 đến 21/2/2023 thì thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

6. Hoàng TD; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05 tháng 8 năm 2006 (khi phạm tội mới 16 tuổi 04 tháng 28 ngày); Nơi cư trú: Xóm DM, xã PT, huyện VN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Hoàng Văn Quyền, sinh năm 1969 (đã chết) và con bà Trần Thị B, sinh năm 1974; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ 06/01/2023 đến 21/2/2023 thì thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo:**

- Bà Vi Khánh P, sinh năm 1989;

Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh TN.

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn TĐ và bị cáo Hoàng VV.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Ông Đào Anh T, sinh năm 1975;

Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh TN.

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn ĐT và bị cáo Hoàng TD.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Ông Bùi Văn L, sinh năm 1955;

Luật sư cộng sự của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh TN.

Bào chữa cho bị cáo Trần QH.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Bà Lê Thúy H, sinh năm 1977;

Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh TN.

Bào chữa cho bị cáo Nông DK.

(Có mặt tại phiên tòa).

-Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1962;

Luật sư thuộc trung tâm tư vấn pháp luật Toàn cầu, Viện khoa học Chính sách và Pháp Luật. Bào chữa cho bị cáo Hoàng TD.

(Có mặt tại phiên tòa).

***Người đại diện hợp pháp của bị cáo:**

-Dương TN, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn QT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

Là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đan.

(có mặt tại phiên tòa).

- Hoàng VT, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

Là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Vinh.

(có mặt tại phiên tòa).

-Trần VH, sinh năm

Địa chỉ: Xóm LC, xã LT, huyện VN

Là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hùng.

(có mặt tại phiên tòa).

-Lường Thị TL, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm LK, xã LH, huyện VN

Là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Thanh.

(có mặt tại phiên tòa).

-Nông CQ, sinh năm 1979

Địa chỉ: Xóm NK, xã PT, huyện VN

Là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Khánh.

(có mặt tại phiên tòa).

-Trần Thị Bích, sinh năm 1974

Địa chỉ: Xóm DM, xã PT, huyện VN

Là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Thanh.

(có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Luân Mạnh P, sinh năm 2007;

Địa chỉ: Xóm Cây Hồng, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Phan Thanh T, sinh năm 2007;

Địa chỉ: Xóm Đồng Ch, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Đinh Tiến Q, sinh năm 2007;

Địa chỉ: Xóm Đồng Chăn, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Nguyễn Hải A, sinh năm 2005;

Địa chỉ: Xóm Đồng Chăn, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Nông CQ, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Xóm NK, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Hoàng VT, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Dương TN, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn QT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Hà Việt H, sinh năm 2003;

Địa chỉ: TDP số 1, thị trấn Đình Cả, huyện VN, tỉnh TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Hoàng Thanh T, sinh năm 2008;

Địa chỉ: TDP Làng Lường, thị trấn Đình Cả, huyện VN, tỉnh TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Người làm chứng:**

- **Nguyễn Quang H**, sinh năm 2009;

Địa chỉ: Thôn QT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- Vũ Anh T, sinh năm 2004;

Địa chỉ: TDP số 1, thị trấn Đình Cả, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- Nguyễn Công N, sinh năm 2005;

Địa chỉ: TDP Tiền Phong, thị trấn Đình Cả, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Ngô Xuân T, sinh năm 2007;

Địa chỉ: Xóm Đồng Thu, xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Lý Anh N, sinh năm 2006;

Địa chỉ: Xóm NK, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Dương Hoàng Anh, sinh năm 2007;

Địa chỉ: Thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Hoàng Ngọc H, sinh năm 2005;

Địa chỉ: Thôn Minh Tiến, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Đường Quang T, sinh năm 2005;

Địa chỉ: Thôn QuangT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Vũ Mạnh Đ, sinh năm 2004;

Địa chỉ: Thôn N, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2004;

Địa chỉ: Thôn QT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Hoàng Ngọc V, sinh năm 2006;

Địa chỉ: Thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Trần Triệu P, sinh năm 2007;

Địa chỉ: Thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Nguyễn Hải A, sinh năm 2004;

Địa chỉ: Thôn N, xã Vũ Sơn, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Đỗ Mạnh C, sinh năm 2006;

Địa chỉ: Thôn Vũ Lâm, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Ngô Duy M, sinh năm 2006;

Địa chỉ: Thôn Ngả Hai, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-La Thị Mỹ Lệ, sinh năm 2005;

Địa chỉ: Xóm Mỏ Gà, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Hoàng Anh S, sinh năm 1979;

Địa chỉ: TDP số 1, thị trấn Đình Cả, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Nguyễn Thị N, sinh năm 1952;

Địa chỉ: TDP số 1, thị trấn Đình Cả, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Hoàng Văn Thảo, sinh năm 1975;

Địa chỉ: TDP T, thị trấn Đ, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Lương văn T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm Na Phài, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Lường Văn D, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Xóm Mỏ Gà, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Nguyễn Phương C, sinh năm 1956;

Địa chỉ: TDP Thái Long, thị trấn Đình Cả, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Giáp Thị Đ, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm Mỏ Gà, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

-Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Xóm NK, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

***Người Giám hộ:**

-Chu Thị C, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Xóm Đồng Chăn, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

Giám hộ cho Phan Thanh T.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Triệu Thị T, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Xóm Đồng Chăn, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

Giám hộ cho Đinh Tiến Q.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Nguyễn Văn X, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Xóm Đồng Chăn, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

Giám hộ cho Nguyễn Hải A.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Lê Thị B, sinh năm 1970;

Địa chỉ: TDP Làng Lường, thị trấn Đình Cả, huyện VN, tỉnh TN.

Giám hộ cho Hoàng Thanh T.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Dương TN, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn QT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.

Giám hộ cho Nguyễn Quang H.

(Có mặt tại phiên tòa).

-Nguyễn Công H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: TDP T, thị trấn Đ, huyện VN, tỉnh TN.

Giám hộ cho Nguyễn Công N.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).
-Đinh Thị N, sinh năm 1977;
Địa chỉ: Xóm Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh TN.
Giám hộ cho Ngô Xuân T.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).
-Lý Thanh S, sinh năm 1979;
Địa chỉ: Xóm NK, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.
Giám hộ cho Lý Anh N.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).
-Dương Văn V, sinh năm 1979;
Địa chỉ: Thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.
Giám hộ cho Dương Hoàng A.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).
-Trần Thị Đ, sinh năm 1970;
Địa chỉ: Thôn Minh Tiến, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.
Giám hộ cho Hoàng Ngọc H.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).
-Đường Văn B, sinh năm 1971;
Địa chỉ: Thôn QT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.
Giám hộ cho Đường Quang T.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).
-Nguyễn Thị H, sinh năm 1985;
Địa chỉ: Thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.
Giám hộ cho Hoàng Ngọc V.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).
-Trần Văn T, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.
Giám hộ cho Trần Thiệu Phong.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).
-Hoàng Thị T, sinh năm 1976;
Địa chỉ: Thôn Vũ Lâm, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.
Giám hộ cho Đỗ Mạnh C.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).
-Ngô Mạnh L, sinh năm 1976;
Địa chỉ: Thôn N, xã VL, huyện BS, tỉnh LS.
Giám hộ cho Ngô Mạnh D.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Phạm Thị T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Xóm v, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.

Giám hộ cho La Thị Mỹ Lệ.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:**

Ông Bùi Văn L, sinh năm 1955;

Địa chỉ:

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Luân Mạnh Phúc.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/12/2022 trong lúc uống rượu tại thị trấn Đình Cả thì xảy ra mâu thuẫn giữa Nguyễn TĐ (sinh ngày 30/7/2005, nơi cư trú: thôn QT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS) với Luân Mạnh Phúc (sinh ngày 18/02/2007, nơi cư trú: xóm Cây Hồng, xã LT, huyện VN, tỉnh TN), sau đó dẫn đến Phúc và nhóm bạn gồm: Nguyễn ĐT (sinh ngày 31/7/2006, nơi cư trú: xóm LK, xã LH), Trần QH (sinh ngày 12/4/2006, nơi cư trú: xóm LC, xã LT, huyện VN), Đinh Tiến Quyền (sinh ngày 08/10/2007, nơi cư trú: xóm Đồng Chấn, xã LT, huyện VN), Nông DK (sinh ngày 27/8/2006, nơi cư trú: xóm NK, xã PT, huyện VN), Phan Thanh Tuyền (sinh ngày 14/01/2007, nơi cư trú: xóm Đồng Chấn, xã LT, huyện VN), Lý Anh Nghiệp (sinh ngày 31/5/2006, nơi cư trú: xóm NK, xã PT, huyện VN) dùng hung khí chặn đánh khi trên đường Đan về nhà nhưng Đan bỏ chạy được.

Để giải quyết mâu thuẫn, buổi tối ngày 01/01/2023 nhóm thuộc huyện VN gồm Phúc, Thanh, Hùng, Quyền, Khánh hẹn đánh nhau với nhóm thuộc huyện BS, tỉnh LS gồm Nguyễn TĐ, Hoàng VV (sinh ngày 24/5/2006, trú tại thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS), Dương Hoàng Anh (sinh ngày 07/6/2007, nơi cư trú: thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS), Hoàng Ngọc Hà (sinh ngày 07/8/2005, nơi cư trú: thôn Minh Tiến, xã VL, huyện BS, tỉnh LS), Vũ Mạnh Điệp (sinh ngày 30/5/2004, nơi cư trú: thôn Ngả Hai, xã VL, huyện BS), Nguyễn Văn Đạt (sinh ngày 01/6/2004, nơi cư trú: thôn QT, xã VL, huyện BS), Hoàng Ngọc Vinh (sinh ngày 17/02/2006, nơi cư trú: thôn TN1, xã VL, huyện BS), Trần Thiệu Phong (sinh ngày 07/10/2007, nơi cư trú: thôn TN1, xã VL, huyện BS), Nguyễn Hải Anh (sinh ngày 05/4/2004, nơi cư trú: thôn Nà Danh, xã Vũ Sơn, huyện BS), Đỗ Mạnh Cường (sinh ngày 03/7/2006, nơi cư trú: thôn Vũ Lâm, xã VL, huyện BS), Đường Quang Trường (sinh ngày 02/9/2005, nơi cư trú: thôn QT, xã VL, BS) và Ngô Mạnh Duy

(sinh ngày 18/7/2006, nơi cư trú: thôn Ngả Hai, VL, huyện BS) tại khu vực xóm Mỏ Gà, xã PT, huyện VN, tỉnh TN. Khi đi cả hai nhóm chuẩn bị các chai thủy tinh, dao phóng lợn mục đích đi đánh nhau. Tuy nhiên, nhóm của huyện VN không đến nên nhóm của huyện BS quay về.

Đến khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02/01/2023, Nguyễn TĐ điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 12S1 – 212.36 (là xe của Đan) chở bạn gái Đan là La Thị Mỹ Lệ (sinh năm 2005, nơi cư trú: xóm Mỏ Gà, xã PT, huyện VN) ngồi phía sau đi trên đường quốc lộ 1B từ trường THPT VN về nhà. Cùng đi có Hoàng VV điều khiển xe mô tô Wave biển kiểm soát 12S1 - 215.58 (là xe của bố đẻ Vinh là ông Hoàng VT) chở Nguyễn Quang Huy (sinh năm 2009, nơi cư trú: thôn QT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS) là em trai của Đan ngồi phía sau. Do đã có mâu thuẫn với nhau từ trước nên khi đến đoạn ngã tư Thị trấn Đình Cả thì bị Luân Mạnh Phúc đứng ở lề đường phát hiện đã cầm mũ bảo hiểm ném vào Đan. Đan phóng xe bỏ chạy thì bị Phúc cầm 01 con dao nhọn, cùng với Nguyễn ĐT, Trần QH, Đinh Tiến Quyền, Nông DK, và Hoàng TD (sinh ngày 05/8/2006, nơi cư trú: xóm DM, xã PT, VN) đi trên 04 xe mô tô đuổi theo. Khi đến đoạn đường qua cánh đồng Na Phài thì đuổi kịp Đan, Phúc dơ dao lên dọa phi dao Đan nhưng do có Lệ ngồi phía sau nên Phúc không phi dao nữa mà tiếp tục đuổi. Đến đoạn cổng hang Phương Hoàng thuộc xóm Mỏ Gà, xã PT, huyện VN thì không đuổi kịp nên nhóm của Phúc quay về ngã tư thị trấn Đình Cả ngồi uống nước tại quán nước trên vỉa hè ở trước trụ sở cũ của Chi cục Thuế huyện VN.

Bực tức do bị đuổi đánh nên Đan cùng Vinh (Vinh chở Đan đi xe mô tô Biển kiểm soát 12S1 – 215.58) lấy 01 con dao nhọn gắn chuỗi sắt và 02 vỏ chai thủy tinh cất giấu từ trước ở bụi cỏ ra đường thuộc xóm Mỏ Gà, xã PT, huyện VN rồi cùng đi đến thị trấn Đình Cả tìm đánh nhóm của Phúc.

Khoảng 17 giờ ngày 02/01/2023, khi đi đến ngã tư thị trấn Đình Cả, thấy nhóm của Thanh (bạn Phúc) đang ngồi trong quán trà đá trên vỉa hè trước trụ sở cũ của Chi cục thuế Huyện VN thuộc khu vực ngã tư thị trấn Đình Cả, nên Vinh giảm tốc độ, Đan nhảy xuống, tay phải cầm dao lao thẳng vào nhóm của Thanh. Thấy vậy nhóm của Thanh cùng bỏ chạy, Đan đuổi theo đến hết cột đèn báo hiệu đèn giao thông ngã tư thị trấn Đình Cả thì quay lại. Lúc này, Đan nhìn thấy xe máy Biển kiểm soát 20N5 – 0854 của Thanh dừng trên vỉa hè (Thanh đi xe của mẹ đẻ là bà Lường Thị TL) nên nảy sinh ý định đập phá, làm hư hỏng để cảnh cáo, gây thanh thế trước nhóm của Thanh. Sau đó Đan dùng dao đập nhiều nhất vào phần đầu, yếm xe, thấy vậy Vinh cũng cầm 02 chai thủy tinh mang theo ném vào lốc máy làm hư hỏng xe mô tô của Thanh. Tiếp đó Vinh chở Đan lên xe rú ga tạo tiếng động lớn, phóng nhanh chạy về nhà trên quốc lộ 1B theo hướng TN - LS gây huyên

náo trên tuyến Quốc lộ 1B. Cùng lúc đó Phan Thanh Tuyền là bạn của Thanh tham gia đuổi đánh Đan từ trước cũng đi xe mô tô chở theo anh họ là Nguyễn Hải An (sinh ngày 10/11/2005, nơi cư trú: xóm Đồng Chăn, xã LT, huyện VN, tỉnh TN) đi đến thấy sự việc. Ngay sau đó Thanh gặp Phúc thì kể lại chuyện vừa bị Đan đuổi đánh nên Phúc đuổi theo trước, đồng thời Thanh hô hào, gọi nhóm của mình gồm Trần QH, Đinh Tiến Quyền, Nông DK, Hoàng TD, Phan Thanh Tuyền để đuổi đánh Đan, Vinh, còn An do đang ngồi trên xe của Tuyền điều khiển nên cũng đi theo. Tiếp nhận ý chỉ cả nhóm đi trên 03 xe mô tô từ ngã tư Thị trấn Đình Cả đuổi theo Đan và Vinh trong đó Tuyền cầm 01 đoạn gậy 3 khúc trên tay, Luân Mạnh Phúc một mình điều khiển một xe mô tô. Khi đến khu vực cây xăng Hùng Nguyên thuộc xóm Suối Cạn, PT thì cả nhóm dừng lại trên bãi đất cạnh cây xăng, lấy nhiều vỏ chai thủy tinh đã cất giấu từ trước mục đích để phô trương thanh thế, sự tự tin trước nhóm của Đan và Vinh đang cầm theo dao phóng lộn rồi cùng nhau đuổi theo Đan. Khi đó Phúc lái xe chở Quyền cầm chai bia, Khánh lái xe chở Dương cầm chai bia, Thanh lái xe chở Hùng cầm chai bia. Lúc đó do muốn An mang xe về nhà giúp nên Tuyền xuống xe xin Thanh cho đi nhờ. Khi An đang điều khiển xe chuẩn bị đi về thì Thanh không chở ba nên Tuyền chạy đến vị trí xe An đang ngồi, đồng thời yêu cầu An ngồi ra sau rồi Tuyền điều khiển xe chở An đi sau cùng. Khi đến khu vực xóm Phụng Hoàng, xã PT thì Phúc lấy cầm theo 01 con dao nhọn do Phúc cất giấu từ lần đuổi Đan đầu tiên để đuổi theo sau. Trong quá trình truy đuổi, các đối tượng rú ga, phóng nhanh, tạo tiếng động lớn, mang theo dao, chai bia cầm trên tay mục đích tạo thanh thế phô trương lực lượng trước Đan và Vinh. Tuy nhiên đuổi đến hết địa phận huyện VN nhưng không gặp nhóm của Đan nên các đối tượng quay về, tự giải tán.

Quá trình trên đường truy đuổi của hai nhóm, các bị cáo rú ga, đi với tốc độ cao, tạo tiếng động lớn làm xáo trộn sinh hoạt của nhiều người, ảnh hưởng hoạt động bình thường của giao thông (nhiều người phải đi chậm hoặc phải dừng xe lại, đi vào lề đường) gây mất an ninh trật tự, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn Đình Cả và xã PT.

Sau sự việc xảy ra Ủy ban nhân dân xã PT, thị trấn Đình Cả có văn bản phản ánh nội dung gây rối trật tự của các đối tượng, đồng thời đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng xảy ra ngày 02/01/2023.

Công an thị trấn sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm đã tiến hành lập biên bản sự việc, kiểm tra xác định nơi xảy ra vụ việc, thu giữ các mảnh chai lọ vỡ, nhựa vỡ, sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 03/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện VN đã tiến hành

khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc tại vỉa hè bên lề đường phải đường Quốc lộ 1B hướng LS – TN và kiểm tra, truy tìm xác định các vị trí cất giấu và thu giữ vật chứng. Mở rộng điều tra Cơ quan điều tra đã trích xuất camera của Cửa hàng xăng dầu Hùng Bá Nguyên thuộc xóm Suối Cạn, xã PT lưu trữ nội dung dữ liệu trong USB lưu theo hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 27/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện VN kết luận: “Giá trị thiệt hại do hư hỏng các bộ phận của xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 20N5-0854 là: 1.936.5000 đồng (một triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm đồng)”.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn TĐ, Hoàng VV, Nguyễn ĐT, Trần QH, Nông DK, Hoàng TD phù hợp với biên bản sự việc, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSVN ngày 26/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN đã truy tố các bị cáo Nguyễn TĐ; bị cáo Hoàng VV; bị cáo Trần QH; bị cáo Nguyễn ĐT; bị cáo Nông DK; bị cáo Hoàng TD về tội “ Gây rối trật tự công cộng”, theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS năm 2015.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 BLHS, Nghị quyết 02/2018 của Hội Đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

-Nguyễn TĐ từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng;

-Hoàng VV từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 BLHS, Nghị quyết 02/2018 của Hội Đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Trần QH từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng;

-Nguyễn ĐT từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng;

-Nông DK từ 24 đến 42 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng;

- Hoàng TD từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng;

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Đan, gia đình bị cáo Vinh đã bồi thường thiệt hại hư hỏng về chiếc xe máy cho bà Lương Thị TL, tại phiên tòa bà Loan không đề nghị Tòa án giải quyết vì vậy đề nghị hội đồng xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo; Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, Người có quyền và nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn TĐ; bị cáo Hoàng VV; bị cáo Nguyễn ĐT; bị cáo Trần QH; bị cáo Nông DK; bị cáo Hoàng TD trình bày lời bào chữa: Tại phiên tòa các bị cáo Đan, bị cáo Vinh, bị cáo Thanh, bị cáo Hùng, bị cáo Khánh, bị cáo Dương đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố các bị cáo Đan; bị cáo Vinh, bị cáo Thanh, bị cáo Hùng, bị cáo Khánh, bị cáo Dương phạm tội ” Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên các bị cáo đều là người dưới 18 tuổi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, xử phạt cho các bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội và cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất cải tạo tại địa phương thể hiện chính sách khoan hồng của Pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện VN trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo; người bào chữa cho các bị cáo, Người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn TĐ, bị cáo Hoàng VV, bị cáo Nguyễn ĐT, bị cáo Trần Văn Hùng, bị cáo Nông DK, bị cáo Hoàng TD đã khai

nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02/01/2023 Nguyễn TĐ điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 12S1 – 212.36 (là xe của Đan) chở bạn gái Đan là La Thị Mỹ Lê (sinh năm 2005, nơi cư trú: xóm Mỏ Gà, xã PT, huyện VN) ngồi phía sau đi trên đường quốc lộ 1B từ trường THPT VN về nhà, cùng đi có Hoàng VV điều khiển xe mô tô Wave biển kiểm soát 12S1 - 215.58 (là xe của bố đẻ Vinh là ông Hoàng VT) chở Nguyễn Quang Huy (sinh năm 2009, nơi cư trú: thôn QT, xã VL, huyện BS, tỉnh LS) là em trai của Đan ngồi phía sau. Do đã có mâu thuẫn với nhau từ trước nên khi đến đoạn ngã tư Thị trấn Đình Cả thì bị Luân Mạnh Phúc đứng ở lề đường phát hiện đã cầm mũ bảo hiểm ném vào Đan. Đan phóng xe bỏ chạy thì bị Phúc cầm 01 con dao nhọn, cùng với Nguyễn ĐT, Trần QH, Đinh Tiến Quyền, Nông DK, và Hoàng TD (sinh ngày 05/8/2006, nơi cư trú: xóm DM, xã PT, VN) đi trên 04 xe mô tô đuổi theo. Khi đến đoạn đường qua cánh đồng Na Phài thì đuổi kịp Đan, Phúc dơ dao lên dọa phi dao Đan nhưng do có Lê ngồi phía sau nên Phúc không phi dao nữa mà tiếp tục đuổi. Đến đoạn cổng hang Phương Hoàng thuộc xóm Mỏ Gà, xã PT, huyện VN thì không đuổi kịp nên nhóm của Phúc quay về ngã tư thị trấn Đình Cả ngồi uống nước tại quán nước trên vỉa hè ở trước trụ sở cũ của Chi cục Thuế huyện VN. Bực tức do bị đuổi đánh nên Đan cùng Vinh (Vinh chở Đan đi xe mô tô Biển kiểm soát 12S1 – 215.58) lấy 01 con dao nhọn gắn chuỗi sắt và 02 vỏ chai thủy tinh cất giấu từ trước ở bụi cỏ ra đường thuộc xóm Mỏ Gà, xã PT, huyện VN rồi cùng đi đến thị trấn Đình Cả tìm đánh nhóm của Phúc khi đến khu vực ngã tư (vỉa hè công cộng) thuộc Tổ dân phố Thái Long, Thị trấn Đình Cả, huyện VN, tỉnh TN, bị cáo Nguyễn TĐ và Hoàng VV đã có hành vi sử dụng xe mô tô, dùng vũ khí, hung khí là dao và vỏ chai bằng thủy tinh truy đuổi nhóm của huyện VN gồm: Nguyễn ĐT, Đinh Tiến Quyền, Trần QH, Nông DK, Hoàng TD làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động bình thường của các hộ dân xung quanh, các quán bán hàng, giao thông đi lại... rồi đập phá xe mô tô của Nguyễn ĐT (thiệt hại giá trị tài sản là 1.936.500 đồng). Sau đó, các bị cáo Nguyễn ĐT, Trần QH, Nông DK, Hoàng TD cùng đối tượng Luân Mạnh Phúc, Đinh Tiến Quyền, Phan Thanh Tuyên có hành vi dùng xe mô tô đem theo vũ khí là dao và các vỏ chai bia truy đuổi nhóm của Đan, Vinh trên đường Quốc lộ 1B từ thị trấn Đình Cả đến xóm Mỏ Gà, xã PT. Quá trình trên đường truy đuổi nhau, các bị cáo rú ga, đi với tốc độ cao, tạo tiếng động lớn làm huyên náo, xáo trộn sinh hoạt của nhiều người, ảnh hưởng hoạt động bình thường của giao thông (nhiều người phải đi chậm hoặc phải dừng xe lại, đi vào lề đường) gây mất an ninh trật tự, gây ảnh hưởng xấu đến

an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn Đình Cả và xã PT.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố các bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

“Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

b) Dùng ... hung khí hoặc có hành vi phá phách;”

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của các bị cáo thực hiện gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây dư luận xấu trong xã hội nên phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo thực hiện.

[4]. Xét vai trò: Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn TĐ, Hoàng VV, bị cáo Nguyễn ĐT, bị cáo Trần QH, bị cáo Nông DK, bị cáo Hoàng TD có vai trò như nhau bởi vì do có mâu thuẫn từ trước giữa hai nhóm cho nên cả hai nhóm đều khiêu khích nhau mới dẫn đến sự việc phạm tội.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn TĐ: Bị cáo chưa có tiền án , tiền sự, phạm tội khi mới 17 tuổi 05 tháng 03 ngày. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại tài sản. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hoàng VV: Bị cáo chưa có tiền án , tiền sự, phạm tội khi mới 16 tuổi 07 tháng 09 ngày. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại tài sản. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn ĐT: Bị cáo chưa có tiền án , tiền sự, phạm tội khi mới 16 tuổi 05 tháng 02 ngày. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có ông nội, bà nội được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần QH: Bị cáo chưa có tiền án , tiền sự, phạm tội khi mới 16 tuổi 08 tháng 21 ngày. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, thờ cúng liệt sỹ. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nông DK: Bị cáo chưa có tiền án , tiền sự, phạm tội khi mới 16 tuổi 04 tháng 5 ngày. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có ông nội được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hoàng TD: Bị cáo chưa có tiền án , tiền sự, phạm tội khi mới 16 tuổi 04 tháng 28 ngày. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có ông nội được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên các bị cáo chưa phát triển và hoàn thiện cả về thể chất lẫn tinh thần, sự hiểu biết còn nông cạn, chưa nhận thức được hành vi và hậu quả của mình gây ra. Vì vậy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 20N5-0854 bị đập phá thiệt hại giá trị 1.936.500 đồng Nguyễn ĐT đi của mẹ là bà Lương Thị TL. Trong quá trình điều tra Bà Dương TN, sinh năm: 1980, nơi cư trú: thôn QT, xã VL, huyện BS (mẹ đẻ bị can Đan) và ông Hoàng VT, sinh năm: 1978, nơi

cư trú: thôn TN1, xã VL, huyện BS, tỉnh LS (bố đẻ bị can Vinh) đã thỏa thuận bồi thường cho bà Loan tổng số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà Loan không yêu cầu vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

* Tịch thu tiêu hủy:

- Các mảnh vỡ nhựa và các mảnh vỡ thủy tinh thu giữ tại hiện trường;
- 01 con dao bằng kim loại dài 1,35 m, chuôi dao và lưỡi dao gắn vào nhau có thể tháo rời, lưỡi dao kích thước (25 x 3,9) cm, chuôi dao bằng kim loại hình trụ có đường kính 02 cm;

- 01 két nhựa màu xanh ghi chữ “Pepsi”;

- 08 vỏ chai thủy tinh có nhãn hiệu “Sting”;

- 01 con dao nhọn (dao bầu) dài 30cm, chuôi gỗ dài 11cm, lưỡi dao dài 19 cm;

- 01 con dao dài 1,13 m, lưỡi dao dài 41cm, một lưỡi sắc có đầu nhọn, rộng 3cm, chuôi bằng kim loại hình trụ có đường kính 2 cm;

- 01 con dao dài 1,72 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 27 cm một lưỡi sắc có đầu nhọn, bản rộng 4,5 cm, chuôi dao hình trụ vuông 2 cm;

- 01 gậy bằng kim loại kiểu gậy rút ba khúc dài 64 cm khí rút ra, chuôi dài 23,5 cm;

- 08 vỏ chai thủy tinh gắn nhãn hiệu Hà Nội;

* Trả lại cho ông Nông CQ: 01 xe máy BKS: 20AA-048.86, xe đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu bị vỡ đèn hậu, hai nhan phía sau, số khung: RP0BCBEUMJD000112, số máy: VZS139FMB32000112, hộp máy có chữ WEVA;

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn TĐ: 01 xe mô tô BKS: 12S1-212.36 đã qua sử dụng xe màu xanh đen bạc vỏ máy có chữ WAVE xe không có gương, số máy: JA39E2085015, số khung: RLHJA3926LY080675;

* Trả lại cho ông Hoàng VT: 01 xe mô tô BKS: 12S1-215.58 đã qua sử dụng xe màu xanh bạc vỏ xe có chữ WAVE, số máy: JA39E2876225, số khung: RLHJA3923NY446689;

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn ĐT: 01 xe mô tô BKS: 20N5-0854 đã qua sử dụng xe không có gương vỏ xe có chữ WAVE, xe màu xanh đen, xe có một số vết nứt vỡ phần nhựa, số máy: HC12E1274915, số khung: RLHHC12169Y073958;

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện VN).

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn TĐ, Hoàng VV, Nguyễn ĐT, Trần QH, Nông Duy Khanh, Hoàng TD phạm tội : Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 318, điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 328 BLTTHS.

***Xử phạt bị cáo Nguyễn TĐ 24 (Hai mươi tư) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã VL, huyện BS, tỉnh LS giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

***Xử phạt bị cáo Hoàng VV 24 (Hai mươi tư) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã VL, huyện BS, tỉnh LS giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

***Xử phạt bị cáo Nguyễn ĐT 24 (Hai mươi tư) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã LH, huyện VN, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

***Xử phạt bị cáo Trần QH 24 (Hai mươi tư) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã LT, huyện VN, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

***Xử phạt bị cáo Nông DK 24 (Hai mươi tư) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã PT, huyện VN, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

***Xử phạt bị cáo Hoàng TD 24 (Hai mươi tư) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã PT, huyện VN, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết vì đã thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy:

- Các mảnh vỡ nhựa và các mảnh vỡ thủy tinh thu giữ tại hiện trường;
- 01 con dao bằng kim loại dài 1,35 m, chuôi dao và lưỡi dao gắn vào nhau có thể tháo rời, lưỡi dao kích thước (25 x 3,9) cm, chuôi dao bằng kim loại hình trụ có đường kính 02 cm;

- 01 két nhựa màu xanh phỉ chữ “Pepsi”;

- 08 vỏ chai thủy tinh có nhãn hiệu “Sting”;

- 01 con dao nhọn (dao bầu) dài 30cm, chuôi gỗ dài 11cm, lưỡi dao dài 19 cm;

- 01 con dao dài 1,13 m, lưỡi dao dài 41cm, một lưỡi sắc có đầu nhọn, rộng 3cm, chuôi bằng kim loại hình trụ có đường kính 2 cm;

- 01 con dao dài 1,72 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 27 cm một lưỡi sắc có đầu nhọn, bản rộng 4,5 cm, chuôi dao hình trụ vuông 2 cm;

- 01 gậy bằng kim loại kiểu gậy rút ba khúc dài 64 cm khí rút ra, chuôi dài 23,5 cm;

- 08 vỏ chai thủy tinh gắn nhãn hiệu Hà Nội;

* Trả lại cho ông Nông CQ: 01 xe máy BKS: 20AA-048.86, xe đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu bị vỡ đèn hậu, hai nhan phía sau, số khung: RP0BCBEUMJD000112, số máy: VZS139FMB32000112, hộp máy có chữ WEVA;

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn TĐ: 01 xe mô tô BKS: 12S1-212.36 đã qua sử dụng xe màu xanh đen bạc vỏ máy có chữ WAVE xe không có gương, số máy: JA39E2085015, số khung: RLHJA3926LY080675;

* Trả lại cho ông Hoàng VT: 01 xe mô tô BKS: 12S1-215.58 đã qua sử dụng xe màu xanh bạc vỏ xe có chữ WAVE, số máy: JA39E2876225, số khung: RLHJA3923NY446689;

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn ĐT: 01 xe mô tô BKS: 20N5-0854 đã qua sử dụng xe không có gương vỏ xe có chữ WAVE, xe màu xanh đen, xe có một số vết nứt vỡ phần nhựa, số máy: HC12E1274915, số khung: RLHHC12169Y073958;

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện VN)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo Nguyễn TĐ, Hoàng VV, Nguyễn ĐT, Trần QH, Nông DK, Hoàng TD mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện VN;
- CCTHADS huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Bị cáo;
- Người có Q&NVLQ;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện VN;
- CCTHADS huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có Q&NVLQ;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện VN;
- CCTHADS huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có Q&NVLQ;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Huyền

